

BÁO CÁO NHANH
Công tác triển khai phòng, chống dịch bệnh COVID-19

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của tỉnh, báo cáo nhanh tình hình phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh đến 17h00' ngày 24/8/2021, như sau:

1. Tình hình công tác phòng chống dịch COVID-19 từ ngày 28/5 đến 24/8/2021

Từ ngày 28/5 đến ngày 17h ngày 24/8/2021, toàn tỉnh phát hiện **451** ca nhiễm SARS-CoV-2 trên địa bàn 07 huyện, thị xã, thành phố. Trong ngày ghi nhận **02** trường hợp F0 (thị xã An Khê: 01 trường hợp, Pleiku: 01 trường hợp) ra viện **04** trường hợp. Đến thời điểm báo cáo có **87** trường hợp đã xuất viện theo đúng quy định, hiện còn **364** trường hợp đang cách ly, điều trị tại Bệnh viện dã chiến tỉnh Gia Lai, Bệnh viện 331, Bệnh viện Lao và bệnh phổi, Bệnh viện YDCT-PHCN tỉnh và TTYT huyện Ia Pa.

1.1. Công tác điều tra xác minh F1, F2

a) Công tác điều tra xác minh F1: Trong ngày, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh ghi nhận 15 trường hợp F1 (Pleiku: 15 người). Tổng số truy vết F1 đến thời điểm báo cáo: 1.145 người, trong đó **1.130** người có kết quả xét nghiệm Âm tính với SARS-CoV-2, **15** người đang chờ kết quả xét nghiệm.

b) Thông tin về F2: Trong ngày, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh ghi nhận 215 trường hợp F2 (Pleiku: 215 người). Tích lũy truy vết F2: **4.577** người.

1.2. Người đi từ vùng dịch về

* Trong ngày có **362** trường hợp đi từ vùng dịch về đều cách ly tại nhà, cụ thể: Huyện Phú Thiện: 52 người, An Khê: 24 người, Đăk Đoa: 24 người, Kbang: 08 người, Đăk Pơ: 05 người, Chư Sê: 167 người, Mang Yang: 07 người, Ayun Pa: 07 người, Chư Pưh: 25 người, Ia Pa: 02 người, Chư Prông: 41 người. Đến thời điểm báo cáo **21.614** trường hợp đi từ vùng dịch cách ly tại nhà.

* Trong ngày có **583** trường hợp cách ly tại nhà đã qua 14 ngày, cụ thể: Chư Pưh: 100 người, Kông Chro: 48 người, Ia Pa: 25 người, Ayun Pa: 17 người, Chư Prông: 23 người, Phú Thiện: 42 người, Pleiku: 127 người, Chư Sê: 79 người, Chư Păh: 19 người, Đăk Pơ: 16 người, An Khê: 40 người, Mang Yang: 20 người, Kbang: 16 người, Đức Cơ: 21 người. Đến thời điểm báo cáo có **16.502** trường hợp cách ly tại nhà đã qua 14 ngày. Hiện còn: **5.112** trường hợp tiếp tục cách ly tại nhà.

1.3. Công tác theo dõi người tại khu cách ly y tế tập trung

- Trong ngày các khu cách ly y tế tập trung trên địa bàn tỉnh tiếp nhận, cách ly **53** trường hợp (09 người tại Trung tâm BDKTQPAN/eBB991, 38 người tại Trường nghề 21/BĐ15, 04 người tại Trường Dân tộc Nội trú thị xã An Khê, 02 người tại Trường Dân tộc Nội trú huyện Krông Pa).

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã làm giấy xác nhận y tế không dương tính SARS - CoV - 2 cho 87 người để được trở về địa phương sau thời gian cách ly.

* Ngày 24/8/2021, có 20 công dân đã đủ điều kiện và thời gian hoàn thành cách ly (có phụ lục kèm theo).

- Ngày 24/8/2021, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh có **943** người đang được cách ly tập trung.

+ Trung tâm huấn luyện dự bị động viên/binh đoàn 15 huyện Đức Cơ: 26 người, trong đó: không có người từ Campuchia về thực hiện cách ly, người từ vùng dịch về: 26 người.

+ Trung tâm BDKTQPAN/eBB991: 54 người.

+ Trường Dân tộc nội trú tỉnh Gia Lai: 05 người.

+ Tiểu đoàn 30/QĐ3: 65 người.

+ Trường nghề 21/BĐ15: 111 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Mang Yang: 28 người.

+ Trường Dân tộc nội trú huyện Đăk Đoa: 17 người.

+ Ban CHQS thị xã Ayun Pa (cũ): 10 người.

+ Trường Dân tộc nội trú thị xã An Khê: 37 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Chư Sê: 2 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Chư Pưh: 120 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Krông Pa: 70 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Đăk Pơ: 28 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Chư Păh: 10 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Phú Thiện + BDCT huyện Phú Thiện: 102 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Ia Pa: 89 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Ia Grai: 04 người.

+ Trường Dân tộc nội trú huyện Kbang: 23 người.

+ Trường Dân tộc nội trú huyện Kong Chro: 140 người.

Ks Mekong cũ 8 vào 51 ra 5 hiện có 54

1.4. Cách ly tập trung tại khách sạn

1.4.1. Cách ly tập trung tại khách sạn Tre Xanh

Trong ngày 24/8/2021, không tiếp nhận người đến cách ly tại khách sạn. Kết thúc cách ly 02 người. Hiện không còn người cách ly tại khách sạn là người từ các tỉnh, thành phố có dịch trở về địa phương đăng ký cách ly y tế tập trung tại khách sạn, do người cách ly tự nguyện chi trả theo quy định.

1.4.2. Cách ly tập trung khách sạn Pleiku

Trong ngày, tiếp nhận 08 người vào cách ly. Kết thúc cách ly không. Đến thời điểm báo cáo có 91 người đang thực hiện cách ly tập trung tại khách sạn.

1.4.3. Cách ly tập trung tại Nhà khách Công Đoàn

Trong ngày, tiếp nhận 06 người cách ly. Kết thúc cách ly 05 người. Đến thời điểm báo cáo có tổng **95** người đã cách ly tại nhà khách, là các cán bộ tham gia công tác phòng chống dịch trở về sau khi thực hiện nhiệm vụ đối tua.

1.4.4. Cách ly tập trung tại khách sạn Mê Kông

Trong ngày, tiếp nhận 51 người cách ly. Kết thúc cách ly 5 người. Đến thời điểm báo cáo 54 người cách ly.

1.5. Cách ly tập trung tại các cơ sở y tế

Ngày 24/8/2021, các cơ sở y tế tiếp nhận 02 trường hợp F0 cách ly điều trị, Ra viện **04** trường hợp. Đến thời điểm báo cáo còn **382** trường hợp gồm: Có **364** bệnh nhân F0, (Bệnh viện dã chiến: 77 người F0, Bệnh viện 331: 69 người F0, Bệnh viện Lao và bệnh phổi: 57 người F0, Bệnh viện YDCT-PHCN: 100 người F0, TTYT Ia Pa 54 người F0, khoa nhiệt đới Bệnh viện Đa khoa tỉnh: 07 người F0); Bệnh viện Đa khoa tỉnh: 03 người, Trung tâm Y tế huyện Mang Yang: 01 người, Trung tâm Y tế huyện Đăk Đoa: 01 người, Trung tâm Y tế thị xã An Khê: 01 người, Bệnh viện Nhi: 01 người, Trung tâm Y tế huyện Chư Păh: 04 người, Trung tâm Y tế thị xã Ayun Pa: 02 người, Trung tâm Y tế huyện Đức Cơ 05 người.

Stt	Tên Bệnh viện	Số BN	Kết quả xét nghiệm			
			Dương tính	Âm tính lần 1	Âm tính lần 2	Âm tính lần 3
1	BVD chiến	77	24	26	27	
2	Bệnh viện 331	69	28	25	16	
3	Bệnh viện Lao và bệnh phổi	57	49	6	2	
4	Bệnh viện YDCT-PHCN	100	92	5	3	
5	TTYT Ia Pa	54	50	3	1	
6	BV ĐK tỉnh (Khoa nhiệt đới)	07	07	0	0	
Tổng Bn còn lại		364	250	65	49	

Công tác lấy mẫu xét nghiệm

- Số mẫu lấy xét nghiệm trong ngày: 819 mẫu bệnh phẩm (2.028 người) để xét nghiệm chẩn đoán trong đó F1: 208 mẫu (208 người), F2 và khác lấy mẫu gộp: 354 mẫu (1.563 người), khu cách ly: 257 mẫu (257 người)

Từ ngày 28/5/2021 đến ngày 24/8/2021, tổng số mẫu được lấy: **31.811** mẫu (**92.211** người), trong đó:

- Số mẫu đã lấy mẫu xét nghiệm: **31.811** mẫu (**92.211** người). Trong đó:
 - + Đối tượng F1: 5545 mẫu (mẫu đơn)
 - + Đối tượng F2 và khác: 8859 mẫu.
 - + Mẫu gộp: **17.407** mẫu (**77.807** người)
- Số mẫu đã có kết quả xét nghiệm: 31.509 mẫu (**91.620** người). Trong đó:
 - + Dương tính: 998 mẫu (449 người)
 - + Âm tính: 30511 mẫu (91171 người)
- Số mẫu đang chờ kết quả: 302 mẫu (591 người). Trong đó:
 - + Đối tượng F0: 0 mẫu.
 - + Đối tượng F1: 94 mẫu
 - + Đối tượng F2 và khác: 122 mẫu (122 người).
 - + Mẫu gộp: 86 mẫu (375 người).

3. Tình hình triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19

- Trong ngày 24/8/2021, các đơn vị Y tế triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 6 vắc xin Moderna, với số liều đã tiêm 400 liều, lũy kế **13.641** liều/**14.280** tỷ lệ **95,52%** (Có phụ lục kèm theo). Các đơn vị Y tế triển khai tiêm

vắc xin phòng COVID-19 đợt 7 vắc xin AstraZeneca, với số liệu đã tiêm 229 liều kể **15.914** liều/**16.000** tỷ lệ **99,46%** (Có phụ lục kèm theo).

- Trong ngày 24/8/2021, các đơn vị Y tế triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 4 vắc xin Moderna mũi 2 cho nhóm đối tượng đã tiêm mũi 1, với số liệu đã tiêm 249 liều /**14.280** tỷ lệ **1,74%**; các đơn vị Y tế triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 4 vắc xin Prizer mũi 2 cho nhóm đối tượng đã tiêm mũi 1, với số liệu đã tiêm 500 liều /**2.340** tỷ lệ **21,36%** (Có phụ lục kèm theo)

4. Tổng hợp số liệu tại các chốt kiểm soát dịch bệnh tại các cửa ngõ của tỉnh

Trong ngày 24/8/2021: kiểm tra: 714 phương tiện, trong đó xe khách: 17 xe tải: 425 chiếc, xe con: 131 chiếc, Mô tô, xe gắn máy: 141 chiếc, Đo thân nhiệt: 961 người, Khai báo y tế: 873 người, có yếu tố dịch tễ: 07 người, Phun khử khuẩn: 06 phương tiện. Tổng số T/H đưa đi cách ly tập trung: 06 người.

5. Các phương tiện giao thông đường bộ tạm ngừng hoạt động

Đến ngày 24/8/2021, Sở Giao thông vận tải ban hành đã ban hành các Công văn về việc dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng từ Gia Lai đến các tỉnh thành phố thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16. Đến thời điểm báo cáo có 55 tỉnh, thành phố tạm ngừng hoạt động (Có phụ lục kèm theo).

- Trên địa bàn tỉnh vẫn duy trì các chốt chặn tại các cửa ngõ ra vào của tỉnh.

Trên đây là báo cáo nhanh tình hình triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (Đề báo cáo);
- BTV Tỉnh ủy (Đề báo cáo);
- TTr Hội đồng nhân dân tỉnh (Đề báo cáo);
- UBND tỉnh (Đề báo cáo);
- UBMT TQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Viện VSDT Tây Nguyên;
- BCĐ phòng, chống dịch của tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Sở Y tế (Đề theo dõi);
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Đình Tuấn
PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ**

Phụ lục

Danh sách trường hợp F2 và người từ các tỉnh, thành phố có dịch bệnh trở về địa phương đang thực hiện cách ly tại nhà

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Cách ly tại nhà	
		Số ca F2	Người từ vùng dịch về
01	Thị xã An Khê	22	1363
02	Thị xã Ayun Pa	124	598
03	Huyện Chư Păh	4	714
04	Huyện Chư Prông	132	1551
05	Huyện Chư Puh	80	1760
06	Huyện Chư Sê	646	1739
07	Huyện Đức Cơ	11	827
08	Huyện Đăk Đoa	11	819
09	Huyện Đăk Pơ	10	1172
10	Huyện Ia Grai	10	618
11	Huyện Ia Pa	48	353
12	Huyện Kbang	210	1154
13	Huyện Kông Chro	178	609
14	Huyện Krông Pa	247	37
15	Huyện Mang Yang	32	94
16	Huyện Phú Thiện	320	1.512
17	Thành phố Pleiku	2520	5.922
Tổng số		4.577	21.614

I. CLTT Tại các khu cách ly tập trung:

Stt	Khu cách ly tập trung	Số lượng
1	Trung tâm huấn luyện Ayun Pa	02 công dân
2	Trường DTNT huyện Chư Sê:	00 công dân;
3	Tiểu đoàn 30/Quân đoàn 3	00 công dân;
4	Trường DTNTN huyện Đắk Pơ	02 công dân
5	Trường GDTX Chư Prông	00 công dân;
6	Trường DTNTN huyện Ia Grai	00 người.
7	Trường DTNT huyện Kbang	00 công dân
8	Trường GDTX Phú Thiện	00 công dân
9	Trường DTNT An Khê	02 công dân
10	Trung tâm BDKT QP – AN Ebb991	02 công dân
	Tổng	08 công dân

II. CLTT tại khách sạn:

Stt	Khu cách ly tập trung	Số lượng
1	Khách sạn Công đoàn	05 công dân
2	Khách sạn Pleiku	00 công dân
3	Khách sạn Tre xanh	02 công dân
4	Khách sạn Mekong	05 công dân
	Tổng	12 công dân

Phụ lục: Tiêm vắc xin ngày 24/8/2021

1. Tình hình triển khai vắc xin Moderna đợt 6

Stt	Địa phương	Số đối tượng tiêm chủng		Số đối tượng được tiêm chủng		Số vắc xin nhận	Số vắc xin sử dụng	Số vắc xin hủy	Số vắc xin còn lại	Số trường hợp hoãn tiêm chủng		Số TH phản ứng thông thường		Số TH tai biến nặng	
		Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số					Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số
1	Đại học Y dược Hoàng Anh Gia Lai	0	3389	0	3389	3388	3388	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Pleiku	0	3323	0	3323	3374	2234	0	140	0	0	0	0	0	0
3	Kong Chro	0	170	0	170	168	168	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Krong Pa	0	280	0	280	280	280	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Đức Cơ	0	30	0	30	28	28	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Chư Pưh	0	290	0	290	294	294	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Chư Sê	0	122	0	122	112	112	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Chư Prông	0	98	0	98	252	84	0	168	0	0	0	0	0	0
9	Phú Thiện	0	27	0	27	28	28	0	0	0	0	0	0	0	0
10	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	0	2838	0	2838	3416	2730	0	686	0	0	0	0	0	0
11	Ayun Pa	0	388	0	388	350	350	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Mang Yang	0	471	0	471	448	448	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Đắk Pơ	0	14	0	14	14	14	0	0	0	0	0	0	0	0
14	An Khê	0	1236	0	1236	1162	1162	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Đắk Đoa	0	334	0	334	322	322	0	0	0	0	0	0	0	0
16	Kbang	0	113	0	113	84	84	0	0	0	0	0	0	0	0
17	Chư Păh	0	61	0	61	42	42	0	0	0	0	0	0	0	0
18	Ia Grai	331	388	331	388	392	392	0	0	0	0	0	0	0	0
19	Ia Pa	69	69	69	69	126	70	0	56	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		400	13641	400	13641	14280	12230	0	1050	0	0	0	0	0	0

2. Tình hình triển khai vắc xin AstraZeneca đợt 7

Stt	Địa phương	Số đối tượng tiêm chủng		Số đối tượng được tiêm chủng		Số vắc xin nhận	Số vắc xin sử dụng	Số vắc xin hủy	Số vắc xin còn lại	Số trường hợp hoãn tiêm chủng		Số TH phản ứng thông thường		Số TH tai biến nặng	
		Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số					Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số
1	Đức Cơ	0	913	0	913	770	770	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Mang Yang	0	694	0	694	680	680	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Chư Păh	0	709	0	709	670	670	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Chư Sê	0	1106	0	1106	1040	1040	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Kong Chro	0	550	0	550	550	550	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Chư Prông	0	1166	0	1166	1100	1020	0	80	0	0	0	0	0	0
7	Phú Thiện	0	1279	0	1279	1300	1060	0	240	0	0	0	0	0	0
8	Krong Pa	0	1560	0	1560	1370	1370	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Chư Pưh	0	782	0	782	720	720	0	0	0	0	0	0	0	0
10	Ia Grai	0	1458	0	1458	1240	1240	0	0	0	0	0	0	0	0
11	Kbang	0	761	0	761	720	720	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Pleiku	0	1771	0	1771	1860	1500	0	360	0	0	0	0	0	0
13	Đắk Pơ	0	442	0	442	370	370	0	0	0	0	0	0	0	0
14	Ayun Pa	0	960	0	960	800	800	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Đắk Đoa	0	1534	0	1534	1360	1280	0	80	0	0	0	0	0	0
16	An Khê	229	229	229	229	630	250	0	380	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		229	15914	229	15914	15180	14040	0	1140	0	0	0	0	0	0

3. Tình hình triển khai vắc xin Moderna đợt 4 Mũi 2 cho nhóm đối tượng đã tiêm Mũi 1.

Stt	Địa phương	Số đối tượng tiêm chủng		Số đối tượng được tiêm chủng		Số vắc xin nhận	Số vắc xin sử dụng	Số vắc xin hủy	Số vắc xin còn lại	Số trường hợp hoãn tiêm chủng		Số TH phản ứng thông thường		Số TH tai biến nặng	
		Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số					Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số
1	Ia Grai	190	190	190	190	168	168	0	0	0	0	0	0	0	0
2	An Khê	59	59	59	59	1190	56	0	1134	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		249	249	249	249	1358	224	0	1134	0	0	0	0	0	0

4. Tình hình triển khai vắc xin Prizer đợt 4 Mũi 2 cho nhóm đối tượng đã tiêm Mũi 1.

Stt	Địa phương	Số đối tượng tiêm chủng		Số đối tượng được tiêm chủng		Số vắc xin nhận	Số vắc xin sử dụng	Số vắc xin hủy	Số vắc xin còn lại	Số trường hợp hoãn tiêm chủng		Số TH phản ứng thông thường		Số TH tai biến nặng	
		Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số					Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số
1	Đức Cơ	254	254	254	254	408	258	0	150	0	0	0	0	0	0
2	Pleiku	0	0	0	0	354	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Chư Prông	0	0	0	0	186	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Ia Grai	48	48	48	48	48	48	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Ayun Pa	120	120	120	120	120	120	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Đăk Đoa	0	0	0	0	180	0	0	180	0	0	0	0	0	0
8	Kong Chro	29	29	29	29	30	30	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Phú Thiện	0	0	0	0	132	0	0	132	0	0	0	0	0	0
10	Ia Pa	0	0	0	0	102	0	0	102	0	0	0	0	0	0
11	Chư Pah	49	49	49	49	84	66	0	18	0	0	0	0	0	0
12	Mang Yang	0	0	0	0	78	0	0	78	0	0	0	0	0	0
13	Kbang	0	0	0	0	78	0	0	78	0	0	0	0	0	0
14	An Khê	0	0	0	0	126	0	0	126	0	0	0	0	0	0
15	Đăk Pơ	0	0	0	0	84	0	0	84	0	0	0	0	0	0

16	Krông Pa	0	0	0	0	150	0	0	150	0	0	0	0	0	0
17	Chu Puh	0	0	0	0	48	0	0	48	0	0	0	0	0	0
18	Chư Sê	0	0	0	0	132	0	0	132	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		500	500	500	500	2340	522	0	1278	0	0	0	0	0	0

DANH SÁCH CÁC TUYẾN NGỪNG HOẠT ĐỘNG TRONG PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

STT	Tỉnh, TP	Phạm vi	Loại hình	Thời gian từ	Số văn bản	Ghi chú
1	Bắc Giang	Cả tỉnh	Dừng VT khách	18/5/2021	943/SGTVT-KHTCVT	
2	Bắc Ninh	Cả tỉnh	Dừng VT khách	20/5/2021	962/SGTVT-KHTCVT	
3	Bình Phước	Cả tỉnh	Dừng VT khách	30/5/2021	1809/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
4	Đà Nẵng	Cả tỉnh	Dừng VT khách	30/5/2021	1090/SGTVT-KHTCVT	
5	TP Hồ Chí Minh	cả thành phố	Dừng VT khách	31/5/2021	1091/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
6	Vĩnh Phúc	Cả tỉnh	Dừng VT khách	4/5/2021	820/SGTVT-KHTCVT	
7	Hà Nam	Xã Đạo Lý, huyện Lý Nhân	Dừng VT khách ; Hàng hóa	7/5/2021	868/SGTVT-KHTCVT	
		xã Công Lý, huyện Lý Nhân	Dừng VT khách	19/5/2021	959/SGTVT-KHTCVT	
8	Sơn La	Xã Nà Bó, huyện Mai Sơn	Dừng VT khách	19/5/2021	959/SGTVT-KHTCVT	
9	Hòa Bình	thành phố Hòa Bình và huyện Yên Thủy	Dừng VT khách	11/5/2021	905/SGTVT-KHTCVT	
10	Thái Bình	Xã Bình Minh huyện Kiến Xương, Xã Hồng Dũng, xã Thụy Quỳnh huyện Thái Thụy, xã Tam Quang huyện Vũ Thư	Dừng VT khách	7/5/2021	868/SGTVT-KHTCVT	
11	Hà Tĩnh	thành phố Hà Tĩnh	Dừng VT khách	8/6/2021	1187/SGTVT-KHTCVT	

12	Tiền Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	14/6/2021	1235/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
13	Nghệ An	thành phố Vinh	Dừng VT khách	21/6/2021	1292/SGTVT-KHTCVT	
14	Bình Dương	cả tỉnh	Dừng VT khách	22/6/2021	1314/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
15	Phú Yên	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1353/SGTVT-KHTCVT	
16	Bình Thuận	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1357/SGTVT-KHTCVT	
17	Tây Ninh	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1357/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
18	Quảng Ninh	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1358/SGTVT-KHTCVT	
19	Cần Thơ	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1370/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
20	Quảng Ngãi	cả tỉnh	Dừng VT khách	29/6/2021	1385/SGTVT-KHTCVT	
21	Hải Phòng	cả thành phố	Dừng VT khách	18/7/2021	1538/SGTVT-KHTCVT	
22	Đồng Tháp	cả tỉnh	Dừng VT khách	29/6/2021	1397/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
23	Hưng Yên	cả tỉnh	Dừng VT khách	29/6/2021	1397/SGTVT-KHTCVT	

24	Bình Định	Xã Hoài Nhơn	Dừng VT khách	30/6/2021	1400/SGTVT-KHTCVT	
25	Long An	cả tỉnh	Dừng VT khách	5/7/2021	1443/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
26	Khánh Hòa	cả tỉnh	Dừng VT khách	6/7/2021	1449/SGTVT-KHTCVT	
27	Đồng Nai	cả tỉnh	Dừng VT khách	9/7/2021	1473/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
28	Bà Rịa - Vũng Tàu	cả tỉnh	Dừng VT khách	9/7/2021	1473/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
29	Thái Nguyên	cả tỉnh	Dừng VT khách	12/7/2021	1494/SGTVT-KHTCVT	
30	Trà Vinh	cả tỉnh	Dừng VT khách	13/7/2021	1499/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
31	Vĩnh Long	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
32	Bến Tre	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
33	Hậu Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
34	An Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
35	Bạc Liêu	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
36	Sóc Trăng	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
37	Cà Mau	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	

38	Kiên Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
39	Hà Nội	cả thành phố	Dừng VT khách	18/7/2021	1538/SGTVT-KHTCVT	
40	Đắk Lắk	cả tỉnh	Dừng VT khách	18/7/2021	1538/SGTVT-KHTCVT	
41	Quảng Bình	cả tỉnh	Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	Sở Giao thông, vận tải báo cáo nhanh để Sở Y tế cập nhật, chưa có văn bản có số.
42	Thái Bình	cả tỉnh	Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	
43	Hà Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	
44	Bình Định	Phường Bình Định, thị xã An Nhơn (bao gồm cả bến xe khách An Nhơn)	Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	
45	Ngừng hoạt động vận tải từ huyện Kbang đi đến tỉnh Kon Tum		Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	
46	Công văn báo cáo, đề xuất UBND tỉnh kiến nghị dừng các chuyến bay từ tỉnh Gia Lai đi Hà Nội và ngược lại		Dừng vận tải hàng không	25/7/2021	1620/SGTVT-KHTCVT	
47	Các tỉnh Nghệ An, Nam Định và Lai Châu	Cả tỉnh	Dừng VT khách	27/7/2021	1647/SGTVT-KHTCVT	
48	Tỉnh Lâm Đồng	Cả tỉnh	Dừng VT khách	07/8/2021	1731/SGTVT-KHTCVT	
49	Tỉnh Bình Định	Cả tỉnh	Dừng VT khách	08/8/2021	1732/SGTVT-KHTCVT	

50	Tỉnh Thanh Hoá và Hải Dương	Cả tỉnh	Dừng VT khách	10/8/2021	1763/SGTVT-KHTCVT	
51	Tỉnh Hà Tĩnh	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng đi/đến địa bàn huyện Cẩm Xuyên, huyện Kỳ Anh và thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	Dừng VT khách	12/8/2021	1795/SGTVT-KHTCVT	
52	Tỉnh Quang Nam	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng đi/đến địa bàn xã Bình Triều, huyện Thăng Bình, tỉnh Quang Nam				
53	Tỉnh Quang Nam	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng đi/đến địa bàn xã Bình Triều, huyện Thăng Bình và thị xã Điện Bàn.	Dừng VT khách	16/8/2021	1815/SGTVT-KHTCVT	
54	Tỉnh Lạng Sơn	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng đi/đến địa thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn				
55	Tỉnh Hà Tĩnh	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng từ Gia Lai đến thị xã Hồng Lĩnh	Dừng VT khách	20/8/2021	1853/SGTVT-KHTCVT	